

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 06 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 30/06/2026 ĐẾN NGÀY 09/07/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 30/6-02/7 rãnh thấp có trục qua Bắc Bộ đẩy dần lên sau đó rãnh thấp có trục Tây Bắc- Đông Nam dần thiết lập. Trên cao áp cao cận nhiệt đới có xu hướng hoạt động mạnh dần lên về phía tây; từ ngày 03-09/7 khả năng hình thành dải hội tụ nhiệt đới có trục qua Trung Bộ và dịch dần lên phía bắc sau đó mờ dần.

Thời tiết chủ yếu: Ngày 30/6 nền nhiệt có xu hướng giảm dần, ngày nắng, có nơi nắng nóng, các ngày 01-04/7 ngày nắng; chiều và chiều tối có mưa rào và dông rải rác, có nơi mưa vừa, mưa to; từ ngày 05/7 nền nhiệt tăng dần ngày nắng, có nơi nắng nóng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày mưa dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông.
- Do ảnh hưởng của nắng nóng kết hợp với độ ẩm trong không khí giảm thấp nên có nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn ở khu vực dân cư do nhu cầu sử dụng điện tăng cao và nguy cơ xảy ra cháy rừng. Ngoài ra, nắng nóng còn có thể gây tình trạng mất nước, kiệt sức, đột quỵ do sốc nhiệt đối với cơ thể người khi tiếp xúc với nền nhiệt độ cao.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 29/06/2026							Ngày 30/06/2026							01/07/2026						02/07/2026					
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Hải Châu	27	1	55	SW	2	90		35	2	60	SSW	3	52		26	34	55	SSW	2		26	33	55	SSW	2	
Cẩm Lệ	26	0	30	SW	2	90		35	0	55	SSW	2	54		25	33	55	SSW	2		25	33	60	SSW	2	
Sơn Trà	26	0	30	SSW	3	90		35	0	30	SSW	3	56		25	34	35	SSW	3		25	34	65	SSW	3	
Hòa Khánh	27	2	60	SW	2	86		36	0	30	SW	2	52		26	35	60	SW	2		26	34	35	SW	2	
Ngũ Hành Sơn	26	0	30	SW	3	90		35	0	30	SW	4	56		25	33	55	SSW	3		25	33	60	SSW	3	
Hòa Tiến	26	0	25	SW	2	88		36	0	35	SW	3	52		25	34	60	SSW	2		25	34	55	SSW	2	
Hải Vân	26	3	60	SW	3	92		35	3	60	SW	3	57		25	34	55	SW	2		25	34	60	SW	2	
Hoàng Sa	26	0	30	SSW	5	90		32	0	25	SSW	5	60		25	32	60	SSW	5		25	32	60	SSW	5	
Tam Kỳ	26	5	65	SSW	2	92		35	4	55	SSW	3	56		26	34	60	SSW	2		26	34	55	SSW	2	
Thăng Bình	26	0	30	SW	3	90		36	0	30	SSW	2	55		25	35	65	SSW	2		25	34	55	SSW	2	
Hội An	26	0	30	SSW	3	92		35	0	30	SSW	3	58		25	34	65	SSW	2		25	33	60	SSW	2	
Điện Bàn	26	0	35	SW	3	90		36	1	55	SSW	3	56		26	34	55	SSW	2		26	34	55	SSW	2	
Đại Lộc	26	0	60	SW	2	88		36	0	25	SW	2	54		25	33	60	SW	2		25	34	60	SW	2	
Núi Thành	26	1	60	SSW	3	92		35	3	60	SSW	3	56		25	33	65	SSW	3		25	33	55	SSW	3	
Tiên Phước	25	0	25	SW	2	95		36	2	55	SW	2	52		24	34	60	SW	2		24	34	55	SW	2	
Trà My	25	0	25	SW	2	96		34	5	65	SSW	2	58		24	34	65	SSW	1		24	34	60	SSW	1	
Khâm Đức	24	5	55	SW	2	92		34	3	60	SSW	2	56		23	34	65	SSW	2		23	34	60	SSW	2	
Thạnh Mỹ	24	3	25	SW	2	94		35	4	55	SW	3	57		24	33	60	SSW	2		24	34	65	SSW	2	
Quế Sơn	25	0	30	SW	1	92		35	0	30	SSW	3	55		24	34	55	SSW	1		24	34	60	SSW	1	
Đông Giang	24	3	60	SW	1	95		34	5	60	SSW	2	58		24	34	65	S	2		24	34	55	S	2	
Tây Giang	23	4	60	SSW	1	96		34	3	55	SSW	2	58		24	33	65	S	1		24	33	60	S	1	

Điểm dự báo	03/07/2026				04/07/2026				05/07/2026				06/07/2026				07/07/2026				08/07/2026				09/07/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	26	34	60		26	34	60		27	34	30		27	34	25		27	34	35		27	35	30		26	35	30		15
Cẩm Lệ	26	33	30		26	33	30		26	33	55		26	33	30		26	34	30		26	34	30		25	34	25		10
Sơn Trà	26	34	55		26	33	30		26	33	55		26	33	35		26	33	30		26	33	25		25	33	30		12
Hòa Khánh	27	34	55		27	33	55		27	33	55		27	33	35		27	34	25		27	34	25		26	34	60		15
Ngũ Hành Sơn	26	34	35		26	34	30		26	34	60		26	34	30		26	34	30		26	34	30		25	34	30		15
Hòa Tiến	26	34	60		26	34	55		26	34	60		26	34	60		26	34	60		26	34	60		25	34	60		20
Hải Vân	25	34	60		25	32	25		25	32	60		25	32	60		25	33	60		25	33	60		25	33	60		30
Hoàng Sa	26	32	60		26	32	30		26	32	55		26	32	35		26	32	30		26	32	30		25	32	35		20
Tam Kỳ	26	34	55		26	34	35		26	35	30		26	35	25		26	36	30		26	36	30		26	36	30		20
Thăng Bình	26	35	60		26	34	30		26	34	60		26	34	30		26	34	25		26	35	25		26	35	25		18
Hội An	25	33	60		25	34	35		25	34	60		25	34	55		25	34	35		25	34	30		25	34	60		15
Điện Bàn	27	34	55		27	34	60		27	34	55		27	34	30		27	34	25		27	35	30		26	35	25		20
Đại Lộc	26	34	60		26	33	55		26	33	55		26	33	60		26	34	55		26	34	35		25	35	30		25
Núi Thành	25	33	60		25	34	60		25	34	55		25	34	55		25	34	30		25	34	35		25	34	25		20
Tiên Phước	24	34	55		24	33	55		24	33	60		24	33	55		24	34	30		24	34	30		24	34	30		25
Trà My	24	34	65		24	33	30		24	34	60		24	34	30		24	35	35		24	35	25		24	35	30		40
Khâm Đức	24	34	60		24	34	60		24	34	55		24	34	30		24	33	55		24	34	35		24	34	25		45
Thạnh Mỹ	25	34	60		25	34	60		25	34	60		25	34	55		25	34	30		25	34	30		25	34	60		30
Quế Sơn	25	34	60		25	33	60		25	33	60		25	33	30		25	34	25		25	34	30		25	34	30		30
Đông Giang	25	34	60		25	33	60		25	33	60		25	33	55		25	33	35		25	33	25		25	33	55		40
Tây Giang	24	33	60		24	33	60		24	33	55		24	33	60		24	33	30		24	33	30		24	33	30		35

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 30/06/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Nguyễn Thị Dung

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avurong, Tây Giang và Hùng Sơn